

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỒ SƠ MỜI THẦU
YÊU CẦU CHÀO HÀNG CẠNH TRANH RÚT GỌN

Tên gói thầu : May trang phục bảo hộ lao động cho CBNV Bệnh viện năm 2021.

Tên chủ đầu tư : Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng.

Ban hành kèm theo

Quyết định số : Quyết định số 83 / QĐ-BVYHP ngày 20/01/2022

Hải Phòng, ngày 20 tháng 01 năm 2022

Đại diện hợp pháp của bên mời thầu



GIÁM ĐỐC
PGS.TS. Nguyễn Văn Hải

MỤC LỤC

A. Yêu cầu chào hàng	3
B. Hồ sơ đề xuất	5
Mẫu số 1. Đơn chào hàng	6
Mẫu số 2. Giấy ủy quyền	7
Mẫu số 3. Biểu giá chào	8
C. Dự thảo hợp đồng	9

A. YÊU CẦU CHÀO HÀNG

Bên mời thầu mời nhà thầu tham gia chào hàng cạnh tranh gói thầu : “May trang phục bảo hộ lao động cho CBNV Bệnh viện năm 2021”
Phạm vi cung cấp bao gồm :

1. Bộ quần áo Blue Bác sĩ Nam : 67 Bộ
2. Bộ quần áo Blue Bác sĩ Nữ : 75 Bộ
3. Bộ áo chuyên viên Blue nữ : 08 Bộ
4. Bộ Điều dưỡng + kỹ thuật viên Nam: 25 Bộ
5. Bộ Điều dưỡng + kỹ thuật viên Nữ : 146 Bộ
6. Mũ tròn Bác sĩ Nam + Nữ : 142 Cái .
7. Mũ chuồn điều dưỡng Nữ : 146 Cái .
8. Mũ tròn điều dưỡng Nữ : 25 Cái .
9. Mũ tròn chuyên viên nữ : 8 Cái

Hàng hóa phải đáp ứng các yêu cầu về kỹ thuật theo bảng dưới đây và được cung cấp trong vòng 60 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

I.Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật :

TT	Tên/chủng loại hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	Bảo hành	Các yêu cầu khác (nếu có)
1	Bộ quân áo Blue Bác sĩ Nam	<ul style="list-style-type: none"> - Màu sắc: Màu trắng - Chất liệu: Vải cottong thô, ký hiệu: 7288 Tổng công ty Dệt may Nam Định sản xuất - Kiểu dáng áo: Áo Blouse cổ bẻ 2 ve, cài cúc giữa, dài tay, chiều dài áo ngang gối, phía trước có 3 túi, 1 túi ngực, 2 túi bên, có khuy cài biển tên và logo bệnh viện trên ngực trái, phía sau sẻ giữa túi ngang mông. - Kiểu dáng quần: Quần âu có moi kéo khóa, cạp quần cài cúc, có 2 túi chéo và 1 túi hậu sau. 	1 tháng nếu do lỗi của Nhà May .	<ul style="list-style-type: none"> -May theo TT 45 Bộ YTÉ quy định. -Phương thức đo: Lấy số đo của từng người.
2	Bộ quân áo Blue Bác sĩ Nữ	<ul style="list-style-type: none"> - Màu sắc: Màu trắng - Chất liệu: Vải cottong thô, ký hiệu: 7288 Tổng công ty Dệt may Nam Định sản xuất - Kiểu dáng áo: Áo Blouse cổ bẻ 2 ve, cài cúc giữa, dài tay, chiều dài áo ngang gối, phía trước có 3 túi, 1 túi ngực, 2 túi bên, có khuy cài biển tên và logo bệnh viện trên ngực trái, phía sau sẻ giữa túi ngang mông. - Kiểu dáng quần: Quần chun, 2 túi dọc. 	1 tháng nếu do lỗi của Nhà May .	<ul style="list-style-type: none"> -May theo TT 45 Bộ YTÉ quy định. -Phương thức đo: Lấy số đo của từng người.
3	Bộ Điều dưỡng + Kỹ thuật viên Nam.	<ul style="list-style-type: none"> - Màu sắc: Màu trắng - Chất liệu: Vải cottong thô, ký hiệu: 7288 Tổng công ty Dệt may Nam Định sản xuất - Kiểu dáng áo: Áo cổ 2 ve, túi áo, tay áo, cổ áo có viền lé màu xanh dương đường viền rộng 0.5cm, cài cúc giữa, dài tay, chiều 	1 tháng nếu do lỗi của Nhà May .	<ul style="list-style-type: none"> -May theo TT 45 Bộ YTÉ quy định. -Phương thức đo: Lấy số đo của

		dài áo ngang hông, phía trước có 2 túi dưới, có khuy cài biển tên và logo bệnh viện trên ngực trái. -Kiểu dáng quần: Quần âu có moi kéo khóa cài cúc, 2 túi chéo, 1 túi hậu.		từng người.
4	Bộ Điều dưỡng + Kỹ thuật viên Nữ	- Màu sắc: Màu trắng - Chất liệu: Vải cottong thô, ký hiệu: 7288 Tổng công ty Dệt may Nam Định sản xuất - Kiểu dáng áo: Áo cổ 2 ve, túi áo, tay áo, cổ áo có viền lé màu xanh dương đường viền rộng 0.5cm, cài cúc giữa, dài tay, chiều dài áo ngang hông, phía trước có 2 túi dưới, có khuy cài biển tên và logo bệnh viện trên ngực trái. Kiểu dáng quần: Quần chun cạp 4cm, 2 túi dọc.	1 tháng nếu do lỗi của Nhà May .	-May theo TT 45 Bộ YTé quy định. -Phương thức đo: Lấy số đo của từng người.
5	Bộ áo chuyên viên Blue nữ	Vải thô PV45-Nhà máy dệt Nam Định	1 tháng nếu do lỗi của Nhà May	
6	Mũ tròn Bác sĩ Nam + Nữ	Vải thô PV45-Nhà máy dệt Nam Định.		
7	Mũ chuồn điều dưỡng Nữ	Vải kaki		
8	Mũ tròn Chuyên viên nữ	Vải thô PV45-Nhà máy dệt Nam Định		
9	Mũ tròn điều dưỡng Nữ	Vải thô PV45- Nhà máy dệt Nam Định		

II. Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực kinh nghiệm :

- Nhà thầu phải có ít nhất một Hợp đồng với mặt hàng tương tự như đặc tính kỹ thuật đã nêu tại mục I.
- Giá trị hợp đồng thấp nhất phải đạt 75 triệu đồng.

ĐẠI DIỆN BÊN MỜI THẦU



GIAM ĐỐC

PGS.TS. Nguyễn Văn Hải

B. HỒ SƠ ĐỀ XUẤT

Hồ sơ đề xuất do nhà thầu nộp cho bên mời thầu bao gồm:

- Đơn chào hàng được ghi đầy đủ theo Mẫu số 1 Phần này, có chữ ký của người đại diện hợp pháp của nhà thầu (người đại diện theo pháp luật của nhà thầu hoặc người được ủy quyền kèm theo giấy ủy quyền hợp lệ theo Mẫu số 2 Phần này).

- Biểu giá chào được ghi đầy đủ theo Mẫu số 3 Phần này, có chữ ký của người đại diện hợp pháp của nhà thầu.



Mẫu số 1

ĐƠN CHÀO HÀNG

_____, ngày ___ tháng ___ năm ___

Kính gửi: _____ [Ghi tên bên mời thầu]
(sau đây gọi là bên mời thầu)

Sau khi nghiên cứu hồ sơ yêu cầu chào hàng cạnh tranh và văn bản sửa đổi hồ sơ yêu cầu chào hàng cạnh tranh số ___ [Ghi số, ngày của văn bản sửa đổi, nếu có] mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, ___ [Ghi tên nhà thầu], cam kết thực hiện gói thầu ___ [Ghi tên gói thầu] theo đúng yêu cầu của hồ sơ yêu cầu với tổng số tiền là ___ [Ghi giá trị bằng số, bằng chữ] cùng với biểu giá kèm theo.

Nếu hồ sơ đề xuất của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi cam kết cung cấp hàng hóa theo đúng các điều khoản được thỏa thuận trong hợp đồng.

Hồ sơ đề xuất này có hiệu lực trong thời gian ___ ngày [Ghi số ngày], kể từ ___ giờ, ngày ___ tháng ___ năm ___ [Ghi thời điểm hết hạn nộp hồ sơ đề xuất].

Đại diện hợp pháp của nhà thầu⁽¹⁾
[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Ghi chú:

(1) Trường hợp đại diện theo pháp luật của nhà thầu ủy quyền cho cấp dưới ký đơn chào hàng thì phải gửi kèm theo Giấy ủy quyền theo Mẫu số 2 Phần này. Trường hợp tại Điều lệ công ty, Quyết định thành lập chi nhánh hoặc tại các tài liệu khác liên quan có phân công trách nhiệm cho cấp dưới ký đơn chào hàng thì phải gửi kèm theo bản chụp các văn bản, tài liệu này (không cần lập Giấy ủy quyền theo Mẫu số 2 Phần này). Trước khi ký kết hợp đồng, nhà thầu trúng thầu phải trình chủ đầu tư bản chụp được chứng thực của các văn bản, tài liệu này. Trường hợp phát hiện thông tin kê khai ban đầu là không chính xác thì nhà thầu bị coi là vi phạm khoản 2 Điều 12 của Luật Đầu thầu và bị xử lý theo quy định của pháp luật về đấu thầu hiện hành.

Mẫu số 2

GIẤY ỦY QUYỀN⁽¹⁾

Hôm nay, ngày ____ tháng ____ năm ____ , tại ____

Tôi là ____ [Ghi tên, số CMND hoặc số hộ chiếu, chức danh của người đại diện theo pháp luật của nhà thầu], là người đại diện theo pháp luật của ____ [Ghi tên nhà thầu] có địa chỉ tại ____ [Ghi địa chỉ của nhà thầu] bằng văn bản này ủy quyền cho ____ [Ghi tên, số CMND hoặc số hộ chiếu, chức danh của người được ủy quyền] thực hiện các công việc sau đây trong quá trình tham gia chào hàng cạnh tranh gói thầu ____ [Ghi tên gói thầu] thuộc dự án ____ [Ghi tên dự án] do ____ [Ghi tên bên mời thầu] tổ chức:

- Ký đơn chào hàng;

- Ký thỏa thuận liên danh (nếu có);

- Ký các văn bản, tài liệu để giao dịch với bên mời thầu trong quá trình tham gia chào hàng cạnh tranh, kể cả văn bản giải trình, làm rõ HSDX;

- Tham gia quá trình thương thảo, hoàn thiện hợp đồng;

- Ký kết hợp đồng với chủ đầu tư nếu trúng thầu.]⁽²⁾

Người được ủy quyền nêu trên chỉ thực hiện các công việc trong phạm vi ủy quyền với tư cách là đại diện hợp pháp của ____ [Ghi tên nhà thầu]. ____ [Ghi tên nhà thầu] chịu trách nhiệm hoàn toàn về những công việc do ____ [Ghi tên người được ủy quyền] thực hiện trong phạm vi ủy quyền.

Giấy ủy quyền có hiệu lực kể từ ngày ____ đến ngày ____⁽³⁾. Giấy ủy quyền này được lập thành ____ bản có giá trị pháp lý như nhau, người ủy quyền giữ ____ bản, người được ủy quyền giữ ____ bản.

Người được ủy quyền

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu [Ghi tên người đại diện theo pháp luật của nhà thầu, chức danh, ký tên và đóng dấu]
(nếu có)]

Người ủy quyền

Ghi chú:

(1) Trường hợp ủy quyền thì bản gốc giấy ủy quyền phải được gửi cho bên mời thầu cùng với đơn chào hàng theo quy định tại Phần này. Việc ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của nhà thầu cho cấp phó, cấp dưới, giám đốc chi nhánh, người đứng đầu văn phòng đại diện của nhà thầu để thay mặt cho người đại diện theo pháp luật của nhà thầu thực hiện một hoặc các nội dung công việc nêu trên đây. Việc sử dụng con dấu trong trường hợp được ủy quyền có thể là dấu của nhà thầu hoặc dấu của đơn vị mà cá nhân liên quan được ủy quyền. Người được ủy quyền không được tiếp tục ủy quyền cho người khác.

(2) Phạm vi ủy quyền do người ủy quyền quyết định, bao gồm một hoặc nhiều công việc nêu trên.

(3) Ghi ngày có hiệu lực và ngày hết hiệu lực của giấy ủy quyền phù hợp với quá trình tham gia chào hàng cạnh tranh.

Mẫu số 3

BIỂU GIÁ CHÀO

TT	Tên hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	Ký mã hiệu, nhãn mác sản phẩm	Nguồn gốc, xuất xứ hàng hóa	Thời hạn bảo hành	Số lượng	Đơn vị tính	Đơn giá (bao gồm cả chi phí vận chuyển)	Thành tiền (VND)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10) = (7) x (9)
1
2
3
...								
Cộng								
Thuế								
Phí (nếu có)								
Tổng cộng								

Đại diện hợp pháp của nhà thầu
[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

C. DỰ THẢO HỢP ĐỒNG⁽¹⁾

_____, ngày ___ tháng ___ năm ___

Hợp đồng số: _____

Gói thầu: _____ [Ghi tên gói thầu]

Thuộc dự án: _____ [Ghi tên dự án]

- Căn cứ⁽²⁾ _____ [Bộ luật Dân sự số 33/2005/QH11 ngày 14/6/2005];

- Căn cứ⁽²⁾ _____ [Luật Đấu thầu số 61/2005/QH11 ngày 29/11/2005];

- Căn cứ⁽²⁾ _____ [Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản số 38/2009/QH12 ngày 19/6/2009];

- Căn cứ⁽²⁾ _____ [Nghị định số 85/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu xây dựng theo Luật Xây dựng];

- Căn cứ Quyết định số ___ ngày ___ tháng ___ năm ___ của ___ về việc phê duyệt kết quả chào hàng gói thầu _____ [Ghi tên gói thầu] và thông báo kết quả chào hàng số ___ ngày ___ tháng ___ năm ___ của bên mời thầu;

- Căn cứ biên bản thương thảo, hoàn thiện hợp đồng đã được bên mời thầu và nhà thầu trúng thầu ký ngày ___ tháng ___ năm ___;

Chúng tôi, đại diện cho các bên ký hợp đồng, gồm có:

Chủ đầu tư (sau đây gọi là Bên A)

Tên chủ đầu tư [Ghi tên chủ đầu tư]: _____

Địa chỉ: _____

Điện thoại: _____

Fax: _____

E-mail: _____

Tài khoản: _____

Mã số thuế: _____

Đại diện là ông/bà: _____

Chức vụ: _____

Giấy ủy quyền ký hợp đồng số ___ ngày ___ tháng ___ năm ___
(trường hợp được ủy quyền).

Nhà thầu (sau đây gọi là Bên B)

Tên nhà thầu [Ghi tên nhà thầu trúng thầu]: _____

Địa chỉ: _____

Điện thoại: _____

Fax: _____

⁽¹⁾ Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu, nội dung dự thảo hợp đồng theo Mẫu này có thể sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, đặc biệt là đối với các nội dung khi thương thảo có sự khác biệt so với dự thảo hợp đồng.

E-mail: _____

Tài khoản: _____

Mã số thuế: _____

Đại diện là ông/bà: _____

Chức vụ: _____

Giấy ủy quyền ký hợp đồng số _____ ngày _____ tháng _____ năm _____
(trường hợp được ủy quyền) hoặc các tài liệu khác có liên quan.

Hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng cung cấp hàng hóa với các nội dung sau:

Điều 1. Đối tượng hợp đồng

Đối tượng của hợp đồng là các hàng hóa được nêu tại Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Thành phần hợp đồng

Thành phần hợp đồng và thứ tự ưu tiên pháp lý như sau:

1. Văn bản hợp đồng (kèm theo Phụ lục);

2. Biên bản thương thảo, hoàn thiện hợp đồng;

3. Quyết định phê duyệt kết quả chào hàng;

4. Hồ sơ đề xuất và các văn bản làm rõ hồ sơ đề xuất của nhà thầu trúng thầu (nếu có);

5. Hồ sơ yêu cầu chào hàng cạnh tranh và các tài liệu bổ sung hồ sơ yêu cầu chào hàng cạnh tranh (nếu có);

6. Các tài liệu kèm theo khác (nếu có).

Điều 3. Trách nhiệm của Bên A

Bên A cam kết thanh toán cho Bên B theo giá hợp đồng và phương thức thanh toán nêu tại Điều 5 của hợp đồng này cũng như thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm khác được quy định trong hợp đồng.

Điều 4. Trách nhiệm của Bên B

Bên B cam kết cung cấp cho Bên A đầy đủ các loại hàng hóa như nêu tại Điều 1 của hợp đồng này, đồng thời cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và trách nhiệm được nêu trong hợp đồng.

Điều 5. Giá hợp đồng và phương thức thanh toán

1. Giá hợp đồng: _____ [Ghi rõ giá trị bằng số, bằng chữ].

2. Phương thức thanh toán:

a) Hình thức thanh toán _____ [Căn cứ tính chất và yêu cầu của gói thầu mà quy định thanh toán bằng tiền mặt, séc, hoặc chuyển khoản...].

b) Thời hạn thanh toán _____ [Căn cứ tính chất và yêu cầu của gói thầu mà quy định thời hạn thanh toán ngay hoặc trong vòng một số ngày nhất định kể từ khi nhà thầu xuất trình đầy đủ các chứng từ theo yêu cầu. Đồng thời,

cần quy định cụ thể về chứng từ thanh toán phù hợp với quy định của pháp luật].

c) Số lần thanh toán _____ [Căn cứ tính chất và yêu cầu của gói thầu mà quy định số lần thanh toán, có thể theo giai đoạn, theo phân công việc đã hoàn thành hoặc thanh toán một lần khi hoàn thành toàn bộ hợp đồng].

Điều 6. Hình thức hợp đồng: Trọn gói

Điều 7. Thời gian thực hiện hợp đồng

Thời gian thực hiện hợp đồng: _____ [Ghi thời gian thực hiện hợp đồng phù hợp với yêu cầu tại Phần A, HSDX và kết quả thương thảo, hoàn thiện hợp đồng giữa hai bên].

Điều 8. Cung cấp, vận chuyển, kiểm tra và thử nghiệm hàng hóa

1. Bên B phải cung cấp hàng hóa và giao các tài liệu, chứng từ (kèm theo) theo tiến độ nêu trong HSYC, cụ thể là: _____ [Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà nêu cụ thể về việc giao hàng và các tài liệu, chứng từ kèm theo].

2. Yêu cầu về vận chuyển hàng hóa: _____ [Nêu yêu cầu về vận chuyển hàng hóa, bao gồm cả địa điểm giao hàng tùy theo yêu cầu và tính chất của gói thầu].

3. Bên A hoặc đại diện của Bên A có quyền kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa được cung cấp. Thời gian, địa điểm và cách thức tiến hành kiểm tra, thử nghiệm: _____ [Ghi thời gian, địa điểm, cách thức tiến hành, chi phí cho việc kiểm tra, thử nghiệm... cũng như quy định về cách thức xử lý đối với các hàng hóa không đạt yêu cầu qua kiểm tra, thử nghiệm].

Điều 9. Bảo hành

Yêu cầu về bảo hành đối với hàng hóa như sau: _____ [Nêu yêu cầu về bảo hành như sau: thời hạn bảo hành, phiếu bảo hành kèm theo, cơ chế giải quyết các hư hỏng, khuyến tật phát sinh trong quá trình sử dụng hàng hóa trong thời hạn bảo hành...].

Điều 10. Giải quyết tranh chấp

1. Bên A và Bên B có trách nhiệm giải quyết các tranh chấp phát sinh giữa hai bên thông qua thương lượng, hòa giải.

2. Nếu tranh chấp không thể giải quyết được bằng thương lượng, hòa giải trong thời gian: _____ [Ghi cụ thể thời gian] kể từ ngày phát sinh tranh chấp thì bất kỳ bên nào cũng đều có thể yêu cầu đưa việc tranh chấp ra giải quyết theo cơ chế: _____ [Ghi cơ chế xử lý tranh chấp].

Điều 11. Hiệu lực hợp đồng

1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ _____ [Ghi cụ thể ngày có hiệu lực của hợp đồng].

2. Hợp đồng hết hiệu lực sau khi hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng theo luật định.

Hợp đồng được lập thành 02 bộ, chủ đầu tư giữ 01 bộ, nhà thầu giữ 01 bộ, các bộ hợp đồng có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NHÀ THẦU **ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA CHỦ ĐẦU TƯ**



PHỤ LỤC
DANH MỤC HÀNG HÓA THEO HỢP ĐỒNG
(Kèm theo hợp đồng số _____, ngày _____ tháng _____ năm _____)

[*Phụ lục này được lập trên cơ sở HSYC, HSĐX và những thỏa thuận đã đạt được trong quá trình thương thảo, hoàn thiện hợp đồng, bao gồm danh mục hàng hóa được cung cấp.*]

Danh mục hàng hóa:

1....

2....

3....

...

PHONG